

Số: 13/2021/QĐST-DS

Lục Nam, ngày 06 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoan; bà Đỗ Thị Hoài Mơ.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/TLST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công K, sinh năm 1971

Địa chỉ: Phố S, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

1.2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

1.3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1978

Địa chỉ: Phố S, xã P, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Đỗ Thị Hải Y, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang

- Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền: Anh Nguyễn Văn T phải trả cho anh Nguyễn Công K số tiền gốc là **108.775.000** đồng (Một trăm linh tám triệu bảy trăm bảy

mười lăm nghìn đồng) và **33.718.100** đồng tiền lãi. (Tiền lãi được tính từ ngày 12/02/2018 đến ngày 06/5/2021 là 03 năm 02 tháng 23 ngày x 9,6%/năm (tương ứng 0,8%/tháng; 0,026%/ngày)).

Xác nhận anh Nguyễn Văn T đã trả cho anh Nguyễn Công K được 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền lãi. Anh T còn phải trả anh K **13.718.100** đồng tiền lãi .

Tổng cộng cả gốc và lãi mà anh Nguyễn Văn T phải trả anh Nguyễn Công K là 108.775.000 đồng + 13.718.100 đồng = **122.493.100** đồng (Một trăm hai mươi hai triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm đồng), việc trả tiền thực hiện theo các lần như sau:

- Lần 1: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/6/2021.
- Lần 2: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/7/2021.
- Lần 3: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/8/2021.
- Lần 4: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/9/2021.
- Lần 5: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/10/2021.
- Lần 6: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/11/2021.
- Lần 7: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/12/2021.
- Lần 8: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/01/2022.
- Lần 9: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/02/2022.
- Lần 10: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/03/2022.
- Lần 11: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/4/2022.
- Lần 12: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/5/2022.
- Lần 13: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/6/2022.
- Lần 14: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/7/2022.
- Lần 15: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/8/2022.
- Lần 16: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/9/2022.
- Lần 17: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/10/2022.
- Lần 18: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/11/2022.
- Lần 19: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/12/2022.
- Lần 20: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/01/2023.
- Lần 21: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/02/2023.
- Lần 22: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/03/2023.
- Lần 23: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/4/2023.
- Lần 24: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/5/2023.
- Lần 25: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/6/2023.
- Lần 26: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/7/2023.
- Lần 27: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/8/2023.
- Lần 28: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/9/2023.
- Lần 29: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/10/2023.
- Lần 30: Trả 04.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 06/11/2023.

- Lần 31: Trả 2.493.100 đồng (Hai triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn một trăm đồng) vào ngày 06/12/2023.

(Thời hạn trả tiền được thực hiện theo Dương lịch).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm của tất cả số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Anh Nguyễn Văn T phải chịu 6.124.655 đồng (Sáu triệu một trăm hai mươi tư nghìn sáu trăm lăm mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại anh Nguyễn Công K số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0005020 ngày 11/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Cổng thông tin điện tử TAND tối cao;
- Dương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Sơn